

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do -Hạnh phúc**

**Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 07-7-2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH-TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Việt

2. Ông Bùi Tấn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Tản Đình Thống- Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 17/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2000, tại BTh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn BL, xã Th, huyện B, tỉnh BTh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1963 (chết) và con bà Huỳnh Thị U, sinh năm 1972; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/02/2021 đến ngày 18/02/2021 chuyển tạm giam đến nay (có mặt tại phiên tòa)

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn BL, xã Th, huyện B, tỉnh BTh

-Người chứng kiến: Ông Lê Mạnh H, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố A2, thị trấn L, huyện B, tỉnh BTh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 09 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Thanh T mượn xe máy biển số 86B2-54275 của Nguyễn Đức H điều khiển xuống PRC mua 300.000 đồng ma túy bỏ vào túi quần để sử dụng, đến khoảng 23 giờ, Nguyễn Đức H nhờ Nguyễn Thanh T điều khiển xe máy của H chở anh của H

tên T lên bệnh viện đa khoa khu vực B cấp cứu. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Thanh T điều khiển xe máy từ trong bệnh viện ra về nhưng nhìn thấy tổ tuần tra, T quay đầu xe vô lại gọi xe tại bãi giữ xe đi bộ ra 7m thì Nguyễn Thanh T móc trong túi quần ra 1 bịch nhựa ném xuống đất bị Công an phát hiện giữ T lại lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản thu giữ tang vật gồm: + 1(Một) bịch nhựa cứng màu trắng được hàn kín, kích thước (3,5x1,5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong phong bì ký hiệu M

- + 01(Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá
- + 01(Một) xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen biển số 86B2-54275.
- + 711.000 đồng (Bảy trăm mười một nghìn đồng)
- + 02(Hai) chiếc điện thoại di động (01 chiếc loại Nokia màu xanh gắn sim 0365713274 và 01 chiếc loại Samsung màu trắng hồng có gắn sim 0948724076)

Tại bản kết luận giám định số 199/KLGD-PC09 ngày 18/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BTh, kết luận: Phong bì có ký hiệu M bên trong có chứa chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 0,5091gram là Methamphetamine, gói hoàn lại sau giám định mẫu M còn lại 0,3902gram Methamphetamine niêm phong trong phong bì số 199 (Tang vật chứng vụ án được chuyển kho chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 10/6/2021)

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS-HBB ngày 21/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B sau khi luận tội, giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51(thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự); Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh T từ 12(Mười hai) tháng đến 18(Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hình phạt bổ sung: không; Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì số 199 mẫu hoàn lại sau giám định bên trong có 0,3902gram Methamphetamine là vật cấm lưu hành và bộ sử dụng ma túy đá không có giá trị sử dụng; Trả lại Nguyễn Thanh T 711.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh có gắn sim 0365713274 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung màu trắng hồng có gắn sim 0948724076 không liên quan vụ án; đối với chiếc xe mô tô Hiệu Yamaha màu đen biển số 86B2-54275 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Đức H là đúng pháp luật nên không xem xét trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về hành vi, quyết định tố tụng* của cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Lê Mạnh H nhưng Hội đồng xét xử vẫn xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]*Về căn cứ buộc tội*: Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa phù hợp các lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án và biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật (Bút lục 09-12), kết luận giám định số 199/KLGD-PC09 ngày 18/02/2021, kết luận điều tra số 51/KLĐT ngày 07/5/2021 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 10 tháng 02 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 86B2-54275 của Nguyễn Đức H chở người quen đến bệnh viện Đa khoa khu vực B cấp cứu, khi đi có mang theo trong túi quần đang mặc trên người một bịch nhựa cứng có trọng lượng và 0,5091 gram Methamphetamine để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]*Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội*: Bị cáo nhận thức được chất Methamphetamine là chất ma túy, nhà nước độc quyền quản lý hành chính, cấm tàng trữ trái phép dưới mọi hình thức nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi cất giấu trái phép chỉ muốn có ma túy bị cáo sử dụng. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền kiểm soát, độc quyền quản lý hành chính nhà nước về chất ma túy mà còn gây lo lắng cho nhiều người, là mối nguy hiểm cho toàn xã hội. Bởi chất ma túy gây đe dọa đến sức khỏe và lý trí cho con người khi sử dụng, là gián tiếp gây tệ nạn khác của xã hội nên cần xử mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt đồng thời phòng chống tội phạm chung tại địa phương hiện nay.

[4]*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T thành khẩn khai báo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

[5]*Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt* cho bị cáo Nguyễn Thanh T là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]*Về xử lý tang vật chứng vụ án:* + 01(Một) phong bì niêm phong số 199 bên trong có chứa 0,3902 gram Methamphetamine là vật cầm lưu hành và 01(Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá không có giá trị sử dụng (Được chuyển kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 10/6/2021) nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Đối với số tiền 711.000 đồng(Bảy trăm mười một nghìn đồng) đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB ngày 07/5/2021 và 02(Hai) chiếc điện thoại di động (01 chiếc loại Nokia màu xanh và 01 chiếc loại Samsung màu trắng hồng có gắn sim) đã chuyển kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 10/6/2021 không liên quan việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nên trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Đối với 01(Một) xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen biển số 86B2-54275 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Đức H theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên không xem xét.

[7]*Án phí:* Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu,miễn, giảm,thu,nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH.

Căn cứ vào: - Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 15(Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 10/02/2021.

Tịch thu tiêu hủy: 0,3902gram Methamphetamine niêm phong trong phong bì ký hiệu 199 và 01(Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (Được chuyển kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 10/6/2021).

Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T 711.000 đồng (Bảy trăm mười một nghìn đồng) đã chuyển vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 07/5/2021 và 02(Hai) chiếc điện thoại di động (01 chiếc loại Nokia màu xanh và 01 chiếc loại

Samsung màu trắng hồng có gắn sim) đã chuyển kho chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 10/6/2021.

Buộc : Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/7/2021).

Nơi nhận :

- Bị cáo
- Người có qnlvq
- VKS huyện B;
- THA;
- Công an huyện B
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thảo